

Thuận Hạnh, ngày 06 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC **Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thực hiện Công văn số 1366/SGD&ĐT-GDTrH-QLCL, ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020 – 2022; Công văn số 2414/UBND-GD ngày 16 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Đắk Song về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023; Công văn số 524 /PGD&ĐT, ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 đối với cấp trung học cơ sở;

Trường THCS Nguyễn Du xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

- Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm...

1.2. Thách thức

- Học sinh nhà trường chủ yếu là con em gia đình thuần nông, trên 15% có điều kiện kinh tế khó khăn, cha mẹ lo làm ăn xa nên không quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

- Có đến 50% phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa thực sự đủ đảm bảo phục vụ cho dạy học.

- Tình hình kinh tế của nhân dân trên địa bàn những năm gần đây rất khó khăn khi giá nông sản, hoa màu không ổn định nên nhà trường gặp khó khăn trong công tác vận động tài trợ (xã hội hóa giáo dục) cũng như sự quan tâm của phụ huynh vào giáo dục. Công tác phối hợp GD giữa gia đình và nhà trường và xã hội gặp khó khăn;

- Ngân sách địa phương dành cho giáo dục còn ít nên đầu tư CSVC để phục vụ đổi mới GD còn hạn chế.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 có những diễn biến hết sức phức tạp và khó lường, đã có những ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

2.1.1. Về đội ngũ

- Về cán bộ quản lý: Đủ về số lượng theo quy định; trình độ 03 Đại học; Trung cấp lí luận: 03. Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng. Độ tuổi từ 40 đến 50: 3/3

- Về giáo viên:

+ Trình độ chuẩn, trên chuẩn 35/37 giáo viên; Cao đẳng 2/37 giáo viên.

+ Độ tuổi: Trên 50 tuổi: 0; Từ 40 tuổi đến 50 tuổi: 13 giáo viên; Từ 30 tuổi đến 39 tuổi: 22 giáo viên, tỷ lệ giáo viên trẻ chiếm phần lớn nên công tác ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp hình thức dạy học có nhiều thuận lợi.

+ Giáo viên giỏi: Cấp huyện 24 giáo viên (57%) trong đó cấp tỉnh có 06 giáo viên (17,1 %);. Đội ngũ giáo viên giỏi các cấp sẽ là nòng cốt trong thực hiện đổi mới giáo dục theo chương trình phổ thông 2018.

+ Về cơ cấu bộ môn: Nhà trường có đủ giáo viên giảng dạy các bộ môn theo quy định, có 85% giáo viên tích cực trong việc đổi mới phương pháp, tổ chức hoạt động dạy học.

+ Nhân viên: 1/4 trình độ đại học; 3/4 trình độ trung cấp. Độ tuổi từ 40 đến 50: 3/4; Từ 30 tuổi đến 39 tuổi: 1/4

2.1.2. Học sinh

- 89 % học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt. 94,6 % hạnh kiểm tốt; 55,29 % học lực khá giỏi.

- Các hoạt động phong trào, giáo dục kỹ năng sống được các em tham gia sôi nổi nhiệt tình.

2.1.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học văn hóa: Tổng số có 13 phòng học/20 lớp đủ điều kiện cho học 2 ca, ca sáng có 5 lớp 8 và 5 lớp 9, ca chiều có 5 lớp 6 và 5 lớp 7, các phòng được trang bị bàn ghế, ti vi, máy tính, điện chiếu sáng, quạt và rèm cửa. Các phòng học thoáng mát, được vệ sinh sạch sẽ, có trang trí cây xanh ngoài hành lang và trong lớp học. Các dãy phòng được trang bị internet đáp ứng cho công tác ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Phòng học bộ môn: 01 phòng tin học được trang bị 30 máy, các máy được kết nối mạng internet; 01 phòng thực hành chung cho các bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ; 01 Phòng anh văn; 01 phòng Mỹ thuật- Âm nhạc

2.1.4. Truyền thống nhà trường

- Năm năm liền nhà trường được công nhận Tập thể lao động tiên tiến. Năm học 2021-2022 học sinh giỏi tỉnh 04 giải (02 nhất; 01 khuyến khích; 01 công nhận, cấp huyện 24 giải, 02 HS đạt giải trong kì thi Violympic môn Toán cấp tỉnh; 03 HS đạt giải trong kì thi Violympic môn Toán cấp quốc gia; 11 HS đạt giải trong kì thi IOE cấp tỉnh, 5 em cấp quốc gia; 01 HS đạt giải khuyến khích trong kì thi hùng biện tiếng anh cấp tỉnh; 02 sản phẩm KHKT được giải cấp huyện và tham gia dự thi cấp tỉnh; Công nhận tốt nghiệp em đạt 100%.

- Chi bộ nhà trường nhiều năm liền Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Công đoàn vững vững mạnh; chi đoàn thanh niên xuất sắc, đội thiếu niên được xếp loại xuất sắc.

2.2 Điểm yếu

2.2.1. Về đội ngũ

- Đứng đầu các tổ chức chưa thực sự quyết liệt, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm mà chi bộ, nhà trường đã đề ra. BGH chưa thực sự nghiêm khắc, chưa có giải pháp mạnh tay trong các phong trào mũi nhọn.

- Năng lực giáo viên chưa đồng đều, kinh nghiệm, kỹ năng một số chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Một số GV chưa coi trọng các phong trào nhà trường phát động đặc biệt phong trào bồi dưỡng HSG; trải nghiệm sáng tạo ...

- Tổ chuyên môn phải ghép các bộ môn nên ảnh hưởng đến chất lượng sinh hoạt. Cơ cấu bộ môn không đồng đều, tỷ lệ giáo viên đạt 1,8 gv/lớp chưa đảm bảo theo quy định. Còn thiếu 02 vị trí nhân viên Thí nghiệm và CNTT.

- Địa bàn dân cư rộng, đường xã đi lại khó khăn, đại đa số học sinh đi học bằng xe buýt. Một số phụ huynh còn phó mặc giáo dục con em cho nhà trường trong lúc đó độ tuổi học sinh đang trong giai đoạn dậy thì nên tính tình không ổn định nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thiết bị đồ dùng còn thiếu, chưa đồng bộ nên ảnh hưởng khi tổ chức dạy học và tổ chức các phong trào. Phòng học, phòng bộ môn chưa đảm bảo theo quy định. Bờ rào còn tạm bợ...

2.2.2. Học sinh

- 11 % học sinh chưa chăm ngoan, chưa có ý thức học tập và rèn luyện. 5,36 % hạnh kiểm khá và trung bình; 41,61 % học lực trung bình; 3,1 % học sinh có học lực yếu.

- 15 % học sinh gia đình chưa được gia đình quan tâm, đang còn phó mặc cho nhà trường, công tác phối kết hợp giữa gia đình học sinh và nhà trường chưa tốt.

- 8,6 % học sinh thuộc gia đình hộ nghèo và cận nghèo nên điều kiện học tập chưa được đầu tư chăm lo đầy đủ, nhất là đầu tư để các em có các trang thiết bị học trực tuyến trong điều kiện nếu đại dịch bệnh Covid-19 xảy ra.

- 34 % học sinh có nơi ở cách trường từ 6 km trở lên nên việc đi lại của các em gặp rất nhiều khó khăn nhất là trong mùa mưa lũ cũng đã ảnh hưởng đến việc học tập và rèn luyện của các em tại trường.

2.2.3. Cơ sở vật chất

- Các phòng học còn thiếu, phòng bộ môn còn thiếu chưa đạt chuẩn, hàng rào cổng trường chưa có, khu giáo dục thể chất chưa có mái che nên rất khó khăn trong công tác tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Các trang thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu nhiều, thiếu độ chính xác nên ảnh hưởng đến việc giảng dạy và thực hành của học sinh và giáo viên.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; áp dụng thực hiện công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 258/PGD&ĐT ngày 11/5/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 để thực hiện dạy học.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.
- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà và công tác giáo dục toàn diện học sinh. Đẩy mạnh phong trào thi đua “*dạy tốt, học tốt*”.
- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;
- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;
- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;
- Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất học sinh.
- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.
- Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp lớp 9 đi học nghề; học văn hoá;

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2022-2023

Khối lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Dân tộc		Dân tộc tại chỗ		Hộ nghèo	Cận nghèo	Ghi chú
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ			
6	235	106	5	3	0	0	13	11	
7	190	104	9	4	0	0	17	14	
8	221	105	7	0	0	0	18	9	
9	216	93	2	1	0	0	9	13	
Cộng	866	408	23	8	0	0	57	47	

3.2. Tình hình đội ngũ

STT	Môn	Tổng số	Trình độ		Độ tuổi				Thừa	Thiếu	Ghi chú (Đang học ĐH – X)
			Chuẩn, trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Dưới 30	30 đến 40	40 đến 50	50 đến 60			
Quản lý		3	3				3				
Nhân viên		4	4			2	2				
Giáo viên		37	35	2		24	13				
1	Toán	6	6			5	1				
2	Lý	3	3			3					

3	Hóa	2	2			1	1				
4	Sinh	2	1	1		2					
5	Văn	5	5			4	1				
6	Sử	3	3			1	2				
7	Địa	2	2				2				
8	CN	1	1			1					
8	GDCD	1	1				1				
10	Anh	4	3	1		2	2				
11	TD	3	3			2	1				
12	Nhạc	1	1			1					
13	MT	1	1			1					
14	Tin	2	2			1	1				
15	Đội	1	1				1				
Cộng		44	42	2		26	18				

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở;

1.2. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe học đường cho học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực triển khai Chương trình GDPT mới¹ (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, 7 năm học 2022-2023; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 8, lớp 9 bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở;

1.3. Chú trọng chăm lo đến đời sống cán bộ giáo viên có điều kiện đặc biệt khó khăn; tăng cường xây dựng và sửa chữa cơ sở vật chất trường học; bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng đủ điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT 2018;

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện quản trị cơ sở giáo dục dân chủ, nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

¹Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đề chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

+ Đối với lớp 6; 7 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 258/PGD&ĐT ngày 11/5/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục.

+ Đối với lớp 8; 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình tại địa phương; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình theo hướng dẫn tại công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 lên học lớp 10 Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông. Vận dụng linh hoạt việc xây dựng kế hoạch bài dạy theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, đặc biệt là đối với lớp 9.

Tiếp tục thực hiện công văn số 438/PGD&ĐT ngày 25/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong công tác dạy học; Các trường trung học cơ sở xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo KHKT, ngày hội STEM và kiểm tra định kỳ. Trên cơ sở kế hoạch dạy học của các tổ/nhóm chuyên môn, các đơn vị báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/9/2022 là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động Văn hóa - Văn nghệ - TDTT góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa, dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGD&ĐT ngày 18/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường, triển khai chương trình “mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GD&ĐT.

Hoạt động hướng nghiệp:

Thời lượng hoạt động giáo dục hướng nghiệp được bố trí 9 tiết/năm học đối với lớp 9. Các trường căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị để lựa chọn hình thức tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục phù hợp, đảm bảo đủ thời lượng, đúng chủ đề và có chất lượng tốt, triển khai có hiệu quả chương trình hướng nghiệp cho học sinh. Các trường lên kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục nghề phổ thông phù hợp tình hình thực tế ở địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông ở đơn vị (nếu có nhu cầu). Chú trọng việc tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông theo Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Xây dựng kế hoạch, đồng thời phối hợp với các tổ chức chính trị trong nhà trường như: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rượu, bia khi tham gia giao thông; giáo dục giá trị, kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục về chủ quyền biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, không xả rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh lây nhiễm; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập các di tích lịch sử ở Đắk Nông như di tích cách mạng nhà ngục Đắk Mil, khu căn cứ cách mạng Nậm Nung, phát huy và bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu của Đắk Nông do UNESCO công nhận ... Giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy và phòng chống tham nhũng; Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường phổ thông theo Quyết định số 1280/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2013, về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn giáo dục công dân trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Công văn số 5571/2013/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GDĐT. Tiếp tục thực hiện chương trình Giáo dục địa phương các môn Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử, Giáo dục công dân. Đưa nội dung giáo dục Công viên địa chất toàn cầu của Đắk Nông vào chương trình Tài liệu giáo dục địa phương CT GDPT mới từ lớp 6 đến lớp 9.

+ Triển khai công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các Hiệu trưởng nhà trường lên kế hoạch đồng thời phối hợp với các tổ chức chính trị trong nhà trường như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rượu, bia khi tham gia giao thông; giáo dục giá trị, kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục về chủ quyền biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu

quả, không xả rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh lây nhiễm; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập các di tích lịch sử ở Đắk Nông như di tích cách mạng nhà ngục Đắk Mil, khu căn cứ cách mạng Năm Nung, phát huy và bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu của Đắk Nông do UNESCO công nhận ... Giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy và phòng chống tham nhũng; Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường phổ thông theo Quyết định số 1280/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2013, về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng trong môn giáo dục công dân trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Công văn số 5571/2013/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 của Bộ GDĐT. Tiếp tục thực hiện chương trình Giáo dục địa phương các môn Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử, Giáo dục công dân. Đưa nội dung giáo dục Công viên địa chất toàn cầu của Đắk Nông vào chương trình Tài liệu giáo dục địa phương CT GDPT mới từ lớp 6 đến lớp 9. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện bộ Quy tắc ứng xử trong trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT, triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Ngay sau khi học sinh tựu trường, tổ chức tuần sinh hoạt tập thể đầu năm, lên kế hoạch cho học sinh lao động, vệ sinh trường lớp bảo đảm môi trường cảnh quan sư phạm và đảm bảo vệ sinh phòng dịch bệnh; tổ chức cho học sinh học nội quy nhà trường, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh hiểu biết quy định của nhà trường, làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục tích cực trong nhà trường, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc, hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc Việt Nam. Chú trọng tổ chức tập luyện và duy trì nền nếp tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ thường xuyên trong suốt năm học để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh trong suốt năm học. Tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên.

+ Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch 631/KH-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018-2025. Tích cực triển khai các giải pháp, hoạt động bồi dưỡng và

tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm; tăng cường điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện chương trình mới môn tiếng Anh hệ 10 năm. Đảm bảo việc duy trì nối tiếp thực hiện chương trình 10 năm ở các lớp học, cấp học kế tiếp; học sinh đã hoàn thành chương trình tiếng Anh 10 năm ở lớp 5 tiếp tục học chương trình tiếng Anh 10 năm ở cấp THCS.

Tích cực xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Tổ chức cuộc thi hùng biện tiếng Anh ở cấp trường và lựa chọn sản phẩm có chất lượng tham gia cuộc thi cấp tỉnh. Tiếp tục triển khai hoạt động sử dụng tiếng Anh trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn giáo viên tiếng Anh theo công văn số 1485/SGDĐT-GDTrH ngày 17/8/2017 của Sở GDĐT về việc sử dụng tiếng Anh trong sinh hoạt tổ chuyên môn ngoại ngữ các trường phổ thông. Tiếp tục tổ chức các hoạt động sinh hoạt hội thảo, ngoại khóa tiếng Anh cho đội ngũ giáo viên và học sinh.

Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT- GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tích cực vận dụng hình thức kiểm tra thực hành trong quá trình dạy học ngoại ngữ theo hướng cho học sinh trình bày chủ đề mở, phù hợp điều kiện thực tiễn và đặc điểm tâm lý, năng lực của người học. Đặc biệt các cơ sở giáo dục trung học phải đưa ra các giải pháp phù hợp để ôn tập và rèn luyện kỹ năng làm bài kiểm tra định kỳ nhằm nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh. Bổ sung, khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả phòng học ngoại ngữ đã được trang bị. Tiếp tục xây dựng trường học điển hình về đổi mới dạy học ngoại ngữ.

- *Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học*

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

+ Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của đơn vị theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc

đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

+ Chuyên môn nhà trường (Đ/c Tổng Mạnh Hà phụ trách): Tổ chức cuộc thi Sáng tạo Khoa học kỹ thuật cấp trường, lựa chọn 02 sản phẩm tham gia cấp huyện; Triển khai và tham gia cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên tham gia cấp huyện 02 sản phẩm; phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm và dự thi theo kế hoạch hằng năm.

+ Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - Thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

Chú trọng công tác chuyên đổi số, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhằm nhuần nhuyễn trong việc sử dụng các phần mềm, ứng dụng phục vụ cho việc dạy và học; tập huấn phương pháp dạy học trực tuyến; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cấp đường truyền...

Xây dựng các bài giảng điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT;

Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.2. Tập trung phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đầu tư duy trì xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Xây dựng đầu tư CSVC, thiết bị dạy học

+ Tham mưu UBND huyện tiếp tục đầu tư nguồn lực duy trì xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao.

+ Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất trường học theo Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 20/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất (CSVC) các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học; từng bước xây dựng phòng học bộ môn, trang thiết bị dạy học theo Thông tư số 14/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông. Xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp – an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn để thu hút học sinh đến trường,...

Kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch bổ sung thiết bị theo Quyết định số 416/QĐ-SGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học Chương trình giáo dục STEM từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT mới. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 68/KH-SGDĐT ngày 03/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về xây dựng mô hình trường học thông minh trong quản lý trường học giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở

+ Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục trung học cơ sở, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

2.3. Đảm bảo các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nhà trường

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

+ Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2022-2023. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý theo Chương trình GDPT 2018.

+ Cử giáo viên tham gia tập huấn về sách giáo khoa mới, bảo đảm tập huấn cho 100% giáo viên dạy học lớp 7 theo Chương trình GDPT 2018.

Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

+ Thực hiện công văn 112/SGDDĐT ngày 26/1/2016 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trung học.

- Thực hiện công văn 1085/SGDDĐT-KHTC ngày 22/5/2019 của Sở GDĐT về kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng chính phủ.

2.4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá đảm bảo khách quan, chính xác và công bằng; thực hiện tốt quy định dạy thêm học thêm theo Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 4/5/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; tích cực áp dụng hội thảo, tập huấn, họp trao đổi công tác qua internet và hệ thống bồi dưỡng giáo viên qua hệ thống LMS do Viettel cung cấp. Duy trì Website và khai thác sử dụng hệ

thông phần mềm dạy và học hiệu quả, tăng cường chất lượng phần mềm quản lý điểm Vn-Edu, phần mềm quản lý, xét tốt nghiệp và tuyển sinh các cấp. Hoàn thiện các loại hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Nhập số liệu vào hệ thống hệ thống CSDL ngành, đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên,... toàn trường.

2.5. Thực hiện tốt công tác truyền thông

- Quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin cho xã hội.

- Vận động đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới Chương trình GDPT 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình là các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3. Một số chỉ tiêu

3.1. Đối với học sinh lớp 6; 7 thực hiện CT GDPT 2018, kết quả đạt được:

+ Về năng lực

<i>Năng lực</i>	<i>TS học sinh</i>	<i>Tốt</i>		<i>Đạt</i>	
		<i>SL</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>SL</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
-Tự chủ và tự học	425	340	80	85	20
-Giáo tiếp và hợp tác	425	353	83	72	17
-Giải quyết vấn đề và sáng tạo	425	319	75	106	25
-Năng lực đặc thù					
+Ngôn ngữ	425	383	90	43	10
+Toán học	425	340	80	85	20
+Khoa học	425	319	75	106	25
+Công nghệ	425	319	75	106	25
+Tin học	425	340	80	85	20
+Thẩm mỹ	425	361	85	64	15
+Thể chất	425	383	90	43	10

+ Về phẩm chất

<i>Phẩm chất</i>	<i>TS học sinh</i>	<i>Tốt</i>	<i>Đạt</i>

		<i>SL</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>SL</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
-Yêu nước	425	425	100	0	0
-Nhân ái	425	935	93	30	7
-Chăm chỉ	425	361	85	64	15
-Trung thực	425	425	100	0	0
-Trách nhiệm	425	404	95	21	5

3.2. Đối với các lớp 8, 9

Hạnh kiểm

Xếp loại	Lớp 8			Lớp 9		
	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Tăng, giảm	Năm học 2020-2022	Năm học 2022-2023	Tăng, giảm
Tốt	95%	96%	1%	96%	96%	0
Khá	5%	4%	1%	4%	4%	0
TB						
Yếu						

Học lực

Xếp loại	Lớp 8			Lớp 9		
	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Tăng, giảm	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Tăng, giảm
Giỏi	4.50%	5%	+0.10%	10.33%	10.33%	+0 %
Khá	39.19%	40%	+0.81%	38.04%	38.04%	+0%
TB	49.55%	50%	+0.45%	48.91%	50.67%	+2.24%
Yếu	6.76%	5%	-1.24%	2.72%	0	-2.72%

3.3 Một số chỉ tiêu các phong trào; CBCNV; tập thể

1.1 Tư tưởng – chính trị - Đạo đức tác phong lối sống.

- 100% CBGV là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, không có CBGV vi phạm kỷ luật lao động; không vi phạm đạo đức nhà giáo; không vi phạm Luật ATGT.

- 100% thực hiện tốt Chỉ thị Chi thị 17/CT-UBND, ngày 07/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về nề nếp công vụ đối với cán bộ, CC,VC cơ quan, đơn vị.

- Học sinh: Hạnh kiểm tốt trên 96%, Hạnh kiểm khá dưới 5% , Không có HS xếp loại TB; Yếu: 0. không có học sinh mắc tệ nạn xã hội, bị đuổi học.

- 100% CBGV – HS sinh hoạt dưới cờ hàng tuần và phải hát quốc ca có nền nhạc. GV Nam áo trắng– Nữ áo dài truyền thống (Nếu tổ chức).

- 100% các buổi sinh hoạt dưới cờ đều có bài tuyên truyền như: học tập làm theo đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền pháp luật; kỹ năng sống (Nếu tổ chức).

1.2 Đổi mới hình thức tổ chức dạy học – kiểm tra đánh giá

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phân hóa năng lực dựa vào chuẩn kiến thức kỹ năng theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của ngành đề ra.

- Thực hiện 100% các cuộc thi do ngành và các tổ chức phát động như: Cuộc thi ATGT; hùng biện tiếng anh ...

- 100% CBGV thực hiện tốt Thông tư số 58/2011/TT- BGD&ĐT, ngày 12/12/2011 và Thông tư số 22/2021/TT- BGD&ĐT, ngày 20/7/2021 ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT .

- 100% CBGV đổi mới kiểm tra đánh giá HS nhằm động viên khích lệ các em cố gắng học tập.

- 100% giáo viên sử dụng giáo án điện tử, dạy sử dụng tivi (Trừ môn thể dục).

*** Về CBGVNV**

- GV giỏi bộ môn cấp trường 60% (căn cứ các đợt thi tay nghề của cm).

- GVCN giỏi cấp huyện 3 đ/c trở lên (Mỗi tổ cử ít nhất 1 GV đi dự thi).

- Chiến sĩ thi đua cơ sở 4 đ/c trở lên. Có 6 SKKN trở lên công nhận cấp huyện

- Lao động tiên tiến, cấp huyện 70% trở lên; 12 cá nhân đề nghị chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen, Đề nghị 4 cá nhân CT UBND tỉnh tặng bằng khen.

- 100% CBGV sử dụng thành thạo phần mềm vn.edu.

- 10% CBGVNV nâng lương trước thời hạn (4 đ/c).

- Phân đầu 100% CBGVNV kg hút thuốc lá nơi công sở.

*** Học sinh**

- Học sinh khá giỏi toàn diện: 50% trở lên; yếu, kém dưới: 2%.

- Tỷ lệ phân luồng học sinh (nghỉ học tại trường) không quá 0.8%

- Học sinh giỏi cấp trường các môn văn hóa (được tổ chức thi khoảng 8%)

- Học sinh giỏi cấp huyện khoảng 3,5% (30 HS) trở lên. Cấp tỉnh 02 HS trở lên.

- HKPD: đạt 4% trở lên đạt huy chương Cấp huyện; 2 huy chương cấp tỉnh trở lên (Nếu tổ chức).

- Công nhận tốt nghiệp 100%.

- Sản phẩm tham gia cuộc thi Sáng tạo khoa học- kỹ thuật tham gia cấp huyện: 02 sản phẩm.

- Sản phẩm sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng tham gia: 02 sản phẩm.

1.3 Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

- 100% các tổ thực hiện đúng theo hướng dẫn của điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và hướng dẫn của cấp trên.

- 100% các tổ tham gia các phong trào, cuộc thi do cấp trên và nhà trường đề ra, phát động.

1.4 Phát triển đội ngũ

- 100% có hộp thư điện tử và sử dụng máy vi tính; 100% giáo viên có kỹ năng dạy online.

- Kết nạp Đảng ít nhất một quần chúng trong năm học, cử đi học 1 GVNV trở lên. Đề nghị 01 đi học lớp trung cấp chính trị.

1.5 Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Đảm bảo CSVC tối thiểu để dạy học 2 ca/ngày, Đảm bảo máy vi tính để bàn có kết nối internet để giảng dạy, có phòng để phụ đạo, bồi dưỡng. Trang trí các khẩu hiệu đầy đủ, đảm bảo nguồn nước sạch và nhà vệ sinh, lớp học sạch sẽ.

- Phân đấu đáp ứng một số đồ dùng cơ bản, tối thiểu. Đạt 01 giải đồ dùng dạy học cấp huyện.

- Đảm bảo hệ thống Internet có dây và không dây. Thường xuyên liên lạc qua mail và điện thoại. Quản lý tốt phần mềm vn.edu để đảm bảo tính liên tục xuyên suốt tối thiểu ngày 28 hàng tháng phải vào điểm đầy đủ.

- Tham gia có hiệu quả phong trào xây dựng trường học Xanh- Sạch- đẹp – An toàn đạt giải nhì.

1.6 Nguồn lực tài chính

- Đảm bảo chế độ 100% cho CNVC về lương, các khoản theo lương và các nội dung chi theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Phối hợp với phụ huynh xã hội hóa để trả tiền mua sắm, sửa chữa cơ bản. Phối hợp BDDPH chi tiêu hợp lý các khoản của quỹ hội và các khoản đóng góp khác.

- Đảm bảo đầy đủ, phát kịp thời đối với chế độ học sinh.

- 100% học sinh có thẻ bảo hiểm y tế; đóng học phí; quỹ đội.

1.7 Kết quả các tổ chức

- Nhà trường: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công nhận đơn vị văn hóa, đề nghị công đoàn huyện khen 02 đ/v, tỉnh 01 đ/v

- Chi đoàn: Chi đoàn vững mạnh- 01 Đ/c được đoàn xã khen.

- Liên đội: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cấp huyện khen. 02 chi đội xuất sắc. 3 chi đội vững mạnh.

1.8 Công tác phổ cập

- Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương về biện pháp kiện toàn, củng cố ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện mục tiêu giáo dục THCS phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6- phần đấu trên 95% trẻ em trong độ tuổi từ 11- 14 được học THCS.

Tăng cường nâng cao chất lượng nhằm duy trì kết quả hoàn thành chương trình THCS đạt từ 95% trở lên, giảm tỷ lệ lưu ban.

- Có kế hoạch chủ động cụ thể - Giảm tỷ lệ mù chữ, tái mù chữ.

- Điều tra cụ thể đến từng nhà dân ở thôn, xóm.

- Lập hồ sơ quản lý, theo dõi để trình phương án xóa MC.

- Tiếp tục duy trì kết quả PCGD THCS theo sự chỉ đạo chung của ngành.

- Nhập phần mềm và báo cáo kịp thời theo kế hoạch.

1.9 Lãnh đạo và quản lý

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học; điều lệ nhà trường và các quy định của ngành cũng như cấp trên.

- Thực hiện 3 công khai minh bạch, dân chủ.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

- Ngày tựu trường: 01/9/2022.

- Ngày khai giảng: 05/9/2022.

- Học kỳ 1: Từ 06/9/2022 đến 16/01/2023.

Kiểm tra giữa kỳ 1: Thực hiện vào tuần 9.

Kiểm tra cuối kỳ 1: Thực hiện vào tuần 18.

- Học kỳ 2: Từ 17/01/2023 đến 25/5/2023.

Kiểm tra giữa kỳ 2: Thực hiện kiểm tra tập trung vào tuần 26

Kiểm tra cuối kỳ 2: Thực hiện kiểm tra tập trung vào tuần 35

Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 25/5/2023

- Kết thúc năm học: 31/5/2023

1. Hoạt động chính khóa

1.1. Đối với khối lớp 6; 7

STT	MÔN HỌC	Số tiết/ tuần										TỔNG CỘNG	GHI CHÚ
		HỌC KÌ I					HỌC KÌ II						
		1 -> 8	9 KT GK	10- >16	17 KT CK	18	19 -> 25	26 KT GK	27 -> 33	34 KT CK	35		
1	Ngữ văn - 140 tiết	4	2-2	4	2-2	4	4	2-2	4	2-2	4	140	
2	Toán – 140 tiết	4	2-2	4	2-2	4	4	2-2	4	2-2	4	140	
3	Tiếng anh – 105 tiết	3	2-1	3	2-1	3	3	2-1	3	2-1	3	105	
4	Giáo dục CD - 35 tiết	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
5	<i>KHXH: Lịch sử (53 Tiết) và Địa lí (52 Tiết); (8 Tiết KT) = 105 tiết</i>												
	Lịch sử - 53 tiết	2	1-1	2	1-1	2	1	1	1	1	1	53	
	Địa lí - 52 tiết	1	1	1	1	1	2	1-1	2	1-1	2	52	
6	<i>KHTN: Sinh học (70 Tiết); Vật lý (35 Tiết); Hóa học (35 tiết); (8 tiết KT) = 140 Tiết (Phần chung 22 tiết = 12%)</i>												
	Sinh học - 70 (chung 6 Tiết)	2	1-1	2	1-1	2	2	1-1	2	1-1	2	70	
	Hóa học - 35 (chung 9 Tiết)	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	K. tra
	Vật lý – 35 (chung 7 Tiết)	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	K. Ktr
7	Công nghệ - 35 tiết	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
8	Tin học – 35 tiết	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	

9	Giáo dục thể chất – 70 tiết	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	70	
10	Âm nhạc – 35 tiết	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
11	Mĩ Thuật – 35 tiết	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
12	Hoạt động GD bắt buộc	<i>Hoạt động trải nghiệm và giáo dục hướng nghiệp – 105 tiết</i>											
	Sinh hoạt dưới cờ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
	Sinh hoạt lớp	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
	Hoạt động TN&GDHN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	
13	Chương trình địa phương	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	35	

1.2 Đối với khối 8, 9

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Toán	9	Trần Thị Thảo, Nguyễn Thị Lan
2	Lý	9	Phạm Văn Hoan
3	Hóa	9	Nguyễn Hữu Hưởng
4	Sinh	9	Hoàng Thị Hà
5	Văn	9	Hoàng Thị Thanh, Trần Xuân Hạnh
6	Sử	9	Đặng Thị Hà
7	Địa	9	Nguyễn Thị Nhân
8	Ngoại ngữ	9	Phạm Đức Thuận
9	Tin học	8,9	Phan Định
10	Toán	6	Trương Anh Túc, Nguyễn Thị Hải
11	Toán	7	Hoàng Bảo, Phạm Viết Hùng
12	Toán	8	Trần Thị Thảo
13	Ngữ Văn	6	Hoàng Thị Thanh, Nguyễn Thị Loan
14	Ngữ Văn	7	Nguyễn Thị Loan, Trần Thị Tú
15	Ngữ Văn	8	Nguyễn Thị Mơ
16	KHTN	6	Phạm Thị Bích Quyên, Trần Thị Thúy Liễu, Vũ Thị Yến
17	KHTN	7	Phạm Thị Bích Quyên, Nguyễn Thị Dung, Trần Thị

			Thúy Liễu
18	Vật lí	8	Phạm Văn Hoan
19	Anh văn	6	Phạm Thị Tuyết, Phạm Đức Thuận,
20	Anh văn	7	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa
21	Anh văn	8	Phạm Thị Tuyết, Phạm Đức Thuận
22	IOE	6; 7; 8; 9	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa, Nguyễn Thị Kim Cúc, Phạm Thị Tuyết, Phạm Đức Thuận
23	Violimpic Toán	6; 7; 8; 9	Phan Định, Trần Thị Thảo, Nguyễn Thị Lan, Trương Anh Túc, Phạm Viết Hùng
24	Violimpic Vật lý	6; 7; 8; 9	Phạm Thị Bích Quyên, Phạm Văn Hoan, Nguyễn Thị Dung

2. Hoạt động trải nghiệm

2.1. Đối với lớp 6; 7

Thời gian (tháng)	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện (ngày)	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia	Số tiết thực hiện
9	ATGT và phòng chống ma túy học đường	Tuyên truyền việc chấp hành Luật GTĐB, cảnh giác đề phòng ma túy	Sân khấu hóa: Hoạt cảnh, kịch	Tuần 2 tháng 9	BGH, TPT	GVCN lớp 6, GV GDCD	6
11	Trường em sạch đẹp, an toàn	Vệ sinh trường lớp, trồng chăm sóc bồn hoa cây cảnh	Thu gom rác thải nhựa và tận dụng thành vật dụng; trồng hoa và chăm sóc	Tuần 3 tháng 11	BGH, TPT, GVCN	GV Sinh học, GV Hóa học	6
12	Uống nước nhớ	Lao động vệ sinh và NTLS	Tập trung học sinh khối 6	Tuần 4 tháng 12	TPT, mời CT hội CCB	BGH, Đoàn TN, GVCN,	6

	nguồn	viếng NTLS, nghe nói chuyện về truyền thống QĐNDVN			xã	HS	
1,2,3	Ngày hội bánh chưng xanh	Học sinh trải nghiệm cách gói bánh chưng, nghe kể chuyện về sự tích bánh dày, bánh chưng	Tổ chức tại trường, HS làm theo hướng dẫn, GV kể chuyện HS nghe	Tuần 1 tháng 01	TPT, Đoàn TN, GVCN	BGH, GV toàn trường	6
4	Ngày hội đọc sách	Thi kể chuyện theo sách	Tổ chức thi giữa các lớp	Tuần 3 tháng 4	NV thư viện	GV toàn trường	6
5	Nghề làm vườn	Học sinh trải nghiệm cách làm vườn	HS tham quan, trải nghiệm tại vườn	Tuần 1 tháng 5	GVCN	GV công nghệ	5
Tổng số tiết							35

2.2. Đối với khối lớp 8, 9

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Thi cắm hoa	Toàn trường Mỗi lớp 1 đội (3 HS)	Sáng 20/11	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sĩ, nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân	Toàn trường	Sáng 22/12	Mời Cựu chiến binh tiêu biểu của xã	BGH, Đoàn TN, GVCN, GV toàn trường
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Tổ chức Các trò chơi dân gian, Thi tiếng hát đội viên	Toàn trường	Sáng 26/3 Tối 26/3	Bí thư Đoàn TN, TPT	BGH, GVCN, GV, NV toàn trường

Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách, Tổ chức cuộc thi tìm hiểu chiến thắng 30/4 lịch sử	Toàn trường	Sáng 01/4	TPT	BGH, GVCN, GV toàn trường
---------	-------------------	---	-------------	-----------	-----	---------------------------

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 và Olympic các lớp 6,7,8

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi khối 9 thành lập các đội tuyển để thi 9 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Lý, Ngoại ngữ, Tin học và phân công giáo viên phụ trách như sau:

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi có sự cam kết cộng đồng trách nhiệm giữa nhà trường và gia đình các em học sinh. Thực hiện bồi dưỡng bằng cả 2 hình thức trực tiếp và trực tuyến, giao bài. Phân công công tác bồi dưỡng như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Toán	9	Nguyễn Thị Lan
2	Lý	9	Phạm Văn Hoan
3	Hóa	9	Nguyễn Hữu Hường
4	Sinh	9	Hoàng Thị Hà
5	Văn	9	Hoàng Thị Thanh
6	Sử	9	Đặng Thị Hà
7	Địa	9	Nguyễn Thị Nhàn
8	Ngoại ngữ	9	Phạm Đức Thuận
9	Tin học	8,9	Phan Định
10	Toán	6	Trương Anh Túc
11	Toán	7	Hoàng Bảo, Phạm Viết Hùng
12	Toán	8	Trần Thị Thảo
13	Ngữ Văn	6	Trần Xuân Hạnh, Hoàng Thị Thanh
14	Ngữ Văn	7	Trần Thị Tú
15	Ngữ Văn	8	Nguyễn Thị Mơ
16	KHTN	6	Trần Thị Thúy Liễu, Nguyễn Thị Dung, Vũ Thị Yến
17	KHTN	7	Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Phượng, Phạm Thị Bích

			Quyên
18	Vật lí	8	Phạm Văn Hoan
19	Anh văn	6	Phạm Đức Thuận, Phạm Thị Tuyết
20	Anh văn	7	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa
21	Anh văn	8	Nguyễn Thị Kim Cúc
22	IOE	6; 7; 8; 9	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa, Nguyễn Thị Kim Cúc, Phạm Thị Tuyết, Phạm Đức Thuận
23	Violimpic Toán	6; 7; 8; 9	Phan Đình, Trần Thị Thảo, Nguyễn Thị Lan, Trương Anh Túc, Phạm Viết Hùng
24	Violimpic Vật lý	6; 7; 8; 9	Phạm Thị Bích Quyên, Phạm Văn Hoan, Nguyễn Thị Dung

3.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên tổ chức lập phương án phụ đạo học sinh yếu kém, quan tâm phụ đạo ngay trong tiết dạy, hoặc tổ chức các nhóm học sinh kèm, hỗ trợ nhau.

4. Hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ.

- Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giáo lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa.

- Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

5. Câu lạc bộ

5.1. Câu lạc bộ Tiếng Anh

- Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần.

- Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn Tiếng Anh tham mưu.

5.2. Câu lạc bộ thể thao

- Tổ chức câu lạc bộ bóng bàn; cầu lông; cờ vua.

+ Hình thức tổ chức: Đ/c Tân; Dung; Yên lên phương án kế hoạch báo cáo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các thành viên

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...
- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.
- Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.
- Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.
- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh

1.5. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.
- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

1.6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt CT GDPT 2018 (đối với khối lớp 6; 7), chương trình giáo dục theo chương trình 2006 (đối với khối 8, 9) và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.
- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)
- Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

1.7 Đối với công tác chủ nhiệm

- Thường xuyên tuyên truyền đến học sinh nội quy và các nội dung phát động trong tháng, kỹ năng sống...
- Phối hợp tốt với ban đại diện hội phụ huynh để tuyên truyền, phối hợp để giáo dục học sinh về mọi mặt.
- Phải thường xuyên quan tâm đến lớp; có kế hoạch vận động, động viên HS có dấu hiệu bỏ học. coi trọng giao tiếp trong trường học. coi trọng hành trang học sinh.
- Có biện pháp và nội dung tốt các buổi sinh hoạt 15 phút. Riêng cuối tuần cần có nội dung sinh hoạt ghi vào sổ CN để triển khai và BGH kiểm tra.
- Tuyên truyền, nhắc nhở các em có ý thức thực hiện ATGT ...
- Kêu gọi đóng góp bảo hiểm y tế năm 2023.
- Thường xuyên vệ sinh lớp sau buổi học, tuyên truyền phòng chống bệnh dịch như: Bạch hầu; Sốt xuất huyết; dịch covid-19...
- Lao động vệ sinh trường lớp, chăm sóc bảo vệ cây xanh, bảo quản CSVC trường lớp. Thực hiện HĐNGLL theo quy định.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng của nhà trường.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Nguyễn Du năm học 2022-2023. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT Đắk Song (B/c);
- UBND xã Thuận Hạnh (B/c);
- CB, GV, NV nhà trường (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Xuân Huyền

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

LỊCH CÔNG TÁC GIÁO DỤC CẤP THCS NĂM HỌC 2022 - 2023

(Kèm theo Kế hoạch giáo dục số: 18 /KH-ND ngày 06/10/2022)

Thời gian	Nội dung công tác	Tổ chức, thực hiện
Tháng 8/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia học chính trị đầu năm - Tham gia tập huấn chuyên môn năm học 2022 - 2023 - Chuẩn bị các điều kiện CSVC đầu năm - Triển khai công tác BDTX, xây dựng các phương án dạy học, phương án phòng chống dịch bệnh Covid-19 	<ul style="list-style-type: none"> - CB, GV, CNV - CB, GV, NV các trường - CB, GV, CNV - Ban giám hiệu
Tháng 9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học mới (5/9/2022); - Phê duyệt kết quả tuyển sinh đầu cấp; - Triển khai nhiệm vụ Kiểm định chất lượng, nhiệm vụ an toàn giao thông năm học, nhiệm vụ công nghệ thông tin. - Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “tháng an toàn giao thông”; - Xây dựng kế hoạch Cuộc thi Khoa học kỹ thuật - Kiểm tra nề nếp đầu năm - Triển khai công tác PCGD năm 2022 - Tham gia tập huấn chuyên môn - Xây dựng kế hoạch KTNB 	<ul style="list-style-type: none"> - CB, GV, CNV, CMHS và HS - Hội đồng tuyển sinh - CM triển khai - CM triển khai - Đội TNTPHCM - Đ/c Huyền - Đội; Hà; Lâm - CB, GV - Đ/C Lâm
Tháng 10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn . - Báo cáo Phổ cập giáo dục các xã, thị trấn - Triển khai hội thi Giáo viên dạy giỏi trường và tham gia hội thi GVCN giỏi cấp huyện. - Xây dựng kế hoạch BD học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu - Tổ chức HNCNVC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Đội; Lâm - Đ/c Lâm phối hợp với các trường trong địa bàn xã - Đ/c Hà - Ban giám hiệu
Tháng 11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia Hội thao ngành GD mừng kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam; - Hoàn thành việc chọn sản phẩm Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo Kỹ thuật - Kiểm tra Hoạt động tổ chuyên môn và 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp các trường - Đ/c Huyền; Hà - Đ/c Lâm; Hà

	<p>GV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia cuộc thi hùng biện tiếng Anh ở cấp THCS giáo viên tiến anh cấp huyện. - Hoàn thiện sản phẩm tham gia cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Hà và Tổ Anh văn -Đ/c Hà
Tháng 12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện chương trình học kì I; - Hoàn thành hồ sơ dự thi Olympic 6, 7, 8 và chọn học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp huyện; - Triển khai cuộc thi hùng biện Tiếng Anh cấp trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - CM nhà trường - CM nhà trường - Đ/c Hà + Nhóm GV Anh văn
Tháng 1/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai chương trình học kỳ II có ít nhất 17 tuần thực học (16/01/2023 đến ngày 25/5/2023); - Sơ kết học kỳ 1; - Tham gia Kỳ thi chọn HSG cấp huyện. - Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - BGH - Đ/c Hà +GV+HS - CM tham mưu và tổ chức thực hiện.
Tháng 2/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia sinh hoạt CM tiếng anh cấp học - Tham gia thi hùng biện tiếng Anh cấp huyện 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ Anh Văn -Đ/c Hà + GVTA+ GV tin +HS
Tháng 3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành hồ sơ thi HSG cấp tỉnh (Nếu có) - Tham gia cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Hà + GVCN - Đ/c Hà + GV + HS
Tháng 4/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối năm - Hướng dẫn việc bồi dưỡng, phụ đạo cho học sinh lớp 9 chuẩn bị tốt cho kiểm tra cuối kỳ và xét tốt nghiệp THCS; - Triển khai cuộc thi trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn (đợt 2). - Hoàn tất hồ sơ KĐCL 	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Huyền + H Hà - Đ/c Hà -Đ/c Đội; Lâm+GV,CNV -Đ/c Thiêm và hội đồng KĐCL
Tháng 5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình HK2 trước ngày 25/05/2023); Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023; - Kiểm tra chéo hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ lớp 9 chuẩn bị cho việc xét tốt nghiệp THCS; - Tham mưu UBND huyện thành lập các Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp. - Tổ chức xét tốt nghiệp THCS - Đăng kí chỉ tiêu tuyển sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV,CNV -Chuyên môn +GVCN lớp 9 - Hiệu trưởng - HĐ xét TNTHCS - Hiệu trưởng

	- Đánh giá, xếp loại viên chức, công tác thi đua khen thưởng.	- BGH, TCM, Hội đồng thi đua khen thưởng
Tháng 6/2023	- Tham mưu thành lập HĐ tuyển sinh - Triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2022-2023; - Hoàn thành công tác Thi đua - Khen thưởng, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn; - Báo cáo cuối năm - Xây dựng kế hoạch hoạt động hè	- Hiệu trưởng - Ban giám hiệu - BGH, hội đồng thi đua KT -BGH - BGH
Tháng 7;8/2023	- Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 31/7/2023; - Tổ chức hoạt động hè - Tham gia tập huấn (nếu có KH)	- HĐ tuyển sinh - BGH -CB,GV,CNV

Chú ý: Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch chi tiết rải đều các tháng do đ/c Đỗ Quang Lâm phụ trách.